

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO MÔ TẢ SÁNG KIẾN

Mã số:

1. Tên sáng kiến

Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

2. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến

Lĩnh vực kinh tế hợp tác.

3. Mô tả bản chất của sáng kiến

3.1. Tính cấp thiết của sáng kiến

Phát triển kinh tế hợp tác, mà nòng cốt là HTX, là một yêu cầu cấp thiết để đảm bảo nền kinh tế phát triển bền vững. Tại tỉnh Khánh Hòa trong đó huyện Vạn Ninh nói riêng, kinh tế hợp tác có vai trò, vị trí quan trọng trong việc giải quyết việc làm, đảm bảo đời sống cho đông đảo người lao động, tạo sự ổn định về chính trị - xã hội, góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, kinh tế HTXNN vẫn chưa thoát khỏi tình trạng yếu kém kéo dài, năng lực sản xuất kinh doanh của HTX còn nhiều hạn chế, nợ vốn chiếm dụng còn nhiều, tốc độ tăng trưởng kinh tế hàng năm của các HTX còn thấp, làm ăn manh mún, doanh thu và lợi nhuận hàng năm còn thấp...

Để góp phần vào công tác xác định những khó khăn, hạn chế của HTXNN, đồng thời, nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX trên địa bàn huyện, bản thân thực hiện nghiên cứu “*Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa*”.

3.2. Nội dung giải pháp:

3.2.1. Mục tiêu:

a) Mục tiêu chính:

Góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của HTXNN trên địa bàn huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Hoàn thiện hiệu quả phát triển kinh tế, nâng cao đời sống xã hội.
- Nâng cao hiệu quả kinh doanh, tăng thu nhập cho thành viên HTX.

3.2.2. Giới hạn của sáng kiến

- a) Về đối tượng nghiên cứu: HTX nông nghiệp.
- b) Về địa điểm thực hiện: Huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

3.2.3. Cơ sở viết sáng kiến

a) Khái niệm và đặc điểm của HTX

Theo Luật HTX năm 2012, “HTX là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân, do ít nhất 07 thành viên tự nguyện thành lập và hợp tác tương trợ lẫn nhau trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm nhằm đáp ứng nhu cầu chung của thành viên, trên cơ sở tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý HTX”.

Đặc điểm của HTX theo Luật HTX năm 2012:

Thứ nhất, xét về góc độ kinh tế, HTX là một tổ chức kinh tế mang tính xã hội. Tính xã hội của HTX thể hiện ở chỗ:

- Nguyên tắc phân chia lợi nhuận: Một phần lợi nhuận trong HTX dùng để trích lập các quỹ, được phân chia cho việc đáp ứng nhu cầu giáo dục, huấn luyện, thông tin cho thành viên, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa - xã hội chung của cộng đồng dân cư địa phương ... Một phần lợi nhuận khác cần được phân phối lại cho xã viên theo mức độ sử dụng dịch vụ và vốn góp. Do vậy mà kể cả những thành viên góp vốn ít nhưng vẫn có cơ hội được nhiều lợi nhuận hơn người góp nhiều.

- Tổ chức quản lý: thành viên HTX có quyền biểu quyết ngang nhau.

- HTX được thành lập để tiến hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm tạo việc làm cho các thành viên, thúc đẩy sự phát triển và góp phần hạn chế thất nghiệp trong xã hội.

Thứ hai, có số lượng thành viên tối thiểu là 07.

Thứ ba, xét về góc độ pháp lý, HTX có tư cách pháp nhân và chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi vốn của mình.

Thứ bốn, thành viên HTX góp vốn đồng thời cam kết sử dụng sản phẩm dịch vụ của HTX hoặc người lao động trong HTX. Nếu không sử dụng sản phẩm dịch vụ trong thời gian 03 năm trở lên hoặc không làm việc trong HTX quá 02 năm thì mất tư cách thành viên.

b) Các giai đoạn phát triển và bản chất của HTX tại Việt Nam

- Tại Việt Nam, quá trình phát triển HTX có thể được chia theo các giai đoạn phát triển của đất nước như: Giai đoạn trước “Đổi mới” (năm 1986); Giai đoạn từ “Đổi mới” đến trước khi có Luật HTX (năm 1996); Giai đoạn từ khi có Luật HTX đến nay.

Tuy nhiên, cũng có thể phân chia theo bản chất của HTX, gồm có giai đoạn HTX “kiểu cũ” và HTX “kiểu mới”, cụ thể như sau:

+ Giai đoạn HTX “kiểu cũ”: Bắt đầu từ khi hình thành HTX (khoảng năm 1948) và kết thúc khi Luật HTX đầu tiên của Việt Nam ra đời (năm 1996).

+ Giai đoạn HTX “kiểu mới”: Bắt đầu từ khi có Luật HTX (năm 1996) đến nay. Sau một thời gian có hiệu lực, Luật HTX được sửa đổi, bổ sung 02 lần vào năm 2003 và năm 2012 để tiến gần hơn đến mô hình HTX mà ICA (Liên minh HTX quốc tế) khuyến cáo.

Cách xác định giới hạn của các giai đoạn trên chỉ đúng về mặt pháp lý, trong thực tế, đến nay vẫn còn một số HTX chỉ đang trong tiến trình chuyển đổi từ HTX kiểu cũ sang HTX kiểu mới.

- So sánh bản chất của HTXNN “kiểu cũ” và “kiểu mới”

STT	Nội dung	Mô hình HTXNN “kiểu cũ”	Mô hình HTXNN “kiểu mới”
1	Thành viên	Cá nhân.	<ul style="list-style-type: none">- Cá nhân;- Hộ gia đình;- Pháp nhân.

2	Sở hữu	<ul style="list-style-type: none"> - Sở hữu tập thể về đất đai và tư liệu sản xuất (người nông dân vào HTX phải góp ruộng đất, trâu bò, công cụ sản xuất chủ yếu); - Sở hữu cá nhân không được thừa nhận. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phân định rõ sở hữu tập thể và sở hữu cá nhân của thành viên; - Sở hữu tập thể (sở hữu của HTX) gồm có: <ul style="list-style-type: none"> + Các nguồn vốn tích lũy tái đầu tư; + Các tài sản trước đây được giao lại cho HTX sử dụng; + Tài sản do Nhà nước, các tổ chức tài trợ; + Các quỹ không chia của HTX. - Sở hữu cá nhân: ruộng đất, trâu bò, công cụ sản xuất của cá nhân thành viên.
3	Quan hệ giữa thành viên và HTX	<ul style="list-style-type: none"> - Xã viên là người lao động làm công cho HTX; - Mỗi cá nhân chỉ được tham gia một HTX duy nhất. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thành viên phải sử dụng sản phẩm, dịch vụ của HTX theo cơ chế thỏa thuận thông qua hợp đồng dịch vụ; - Quan hệ giữa HTX và thành viên là quan hệ bình đẳng, tự nguyện, cùng có lợi và cùng chịu rủi ro trong sản xuất, kinh doanh; - Hộ thành viên là đơn vị kinh tế tự chủ: tự điều hành lao động của gia đình, tự quyết định bố trí sản xuất cây trồng, vật nuôi, tự mua vặt tư đầu vào sản xuất...; - Mỗi thành viên có thể tham gia nhiều HTX.

4	Phân phối thu nhập	Phân phối theo “công điểm”, mang nặng tính bình quân, bao cấp.	Thu nhập sau khi được trích lập các quỹ theo Luật HTX được phân phối cho thành viên theo mức độ sử dụng dịch vụ của HTX, phần còn lại phân phối theo vốn góp.
5	Quan hệ giữa HTX với Nhà nước	Hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX chịu sự chỉ huy và theo kế hoạch của nhà nước.	<ul style="list-style-type: none"> - HTX là tổ chức kinh tế độc lập, tự chủ, có tư cách pháp nhân, bình đẳng với các loại hình doanh nghiệp, tự quyết định và tự chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh. - Nhà nước không can thiệp trực tiếp vào hoạt động của HTX.
6	Quy mô và phạm vi hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> - Giới hạn trong địa giới thôn, xã hoặc liên xã; - Canh tác tập trung trong lĩnh vực nông nghiệp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Không giới hạn về địa giới hành chính; - Tập trung làm dịch vụ cho hộ thành viên với quy mô, lĩnh vực hoạt động linh hoạt tùy theo trình độ phát triển, đặc điểm của từng vùng, ngành.

3.2.4. Thực trạng của vấn đề

a) Thực trạng

Trên địa bàn huyện Vạn Ninh có 17 HTX đang hoạt động, trong đó có 14 HTXNN (gồm có 10 HTX thành lập trước năm 1996, 02 HTX thành lập sau năm 1996 và 02 HTX thành lập năm 2017) và 03 HTX thủy sản. Trong sáng kiến này, bản thân chỉ tiến hành nghiên cứu đối với HTX nông nghiệp. Hiện nay, tất cả các HTXNN đều đang hoạt động theo Luật HTX năm 2012, tuy nhiên, hoạt động của HTX chưa thật sự hiệu quả, còn nhiều yếu kém, hạn chế và chưa phù hợp với mô hình HTX kiểu mới, có thể nói đến một số hạn chế như:

Một là, về cơ sở vật chất, bộ máy quản lý HTX.

Hiện tại một số HTX không có trụ sở làm việc hoặc trụ sở đã xuống cấp trầm trọng nhưng không có kinh phí để sửa chữa (như HTXNN Vạn Khánh, Vạn Thọ, Vạn Lương II...), thiếu trang thiết bị (máy tính, văn phòng phẩm, máy móc phục vụ sản xuất...), không có sân phơi (như HTXNN Vạn Thọ, Vạn Phước, Vạn Long, Vạn Khánh).

Đội ngũ cán bộ quản lý HTX còn thiếu và yếu, tuổi bình quân của Giám đốc HTX trên địa bàn là 55 tuổi, trong đó, Giám đốc cao tuổi nhất là 71 tuổi và thấp tuổi nhất là 24 tuổi; trình độ văn hóa thấp (chỉ có 01 người trình cao đẳng, không có Giám đốc nào đạt trình độ đại học và sau đại học); thiếu chuyên môn (chỉ tham gia những khóa đào tạo ngắn hạn về quản lý HTX, kiểm soát,... chứ chưa được đào tạo bài bản, nhất là kiến thức về quản trị kinh doanh và điều hành hoạt động của HTX); tư tưởng, cách nghĩ cách làm của cán bộ quản lý HTX vẫn mang hình thức nông dân, chưa sáng tạo; áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn ít. Vì vậy, HTX gặp khó khăn trong việc tiếp cận thị trường, xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, điều hành hoạt động của HTX; tiếp cận và quan hệ đối tác còn nhiều hạn chế; chưa đề ra hướng đi mới cho HTX. Ngoài ra, một số cán bộ quản lý HTX mới đảm nhiệm chức vụ nên thiếu kinh nghiệm trong quản lý, điều hành hoạt động của HTX và điều hành sản xuất tại địa phương.

Hai là, về xây dựng phương án sản xuất kinh doanh.

Một trong những điều kiện giúp HTX hoạt động tốt là xây dựng được phương án sản xuất kinh doanh đạt chất lượng và phù hợp với điều kiện thực tế. Tuy nhiên, việc xây dựng phương án sản xuất kinh doanh của hầu hết HTX chỉ dừng lại ở việc xây dựng kế hoạch thực hiện các dịch vụ trồng trọt với đối tượng cây trồng là lúa, chưa mở rộng ra các mô hình khác; chưa có kế hoạch để tiếp cận các doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm; chưa xây dựng liên kết 4 nhà... Các HTX chưa có phương án sản xuất kinh doanh tốt cũng là một trong những trở ngại lớn khiến HTX khó tiếp cận với vốn vay từ ngân hàng và kêu gọi đầu tư, huy động vốn từ thành viên và các doanh nghiệp.

Ba là, về cung ứng dịch vụ và sản phẩm cho thành viên.

Hiện nay, các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện đang thực hiện các dịch vụ sản xuất nông nghiệp nhưng chưa có hợp đồng cung ứng dịch vụ giữa HTX và thành viên.

Hoạt động chủ yếu của HTX là cung ứng các dịch vụ sản xuất nông nghiệp như: làm đất, thủy lợi, thu hoạch, cung ứng giống và vật tư nông nghiệp (*một số HTX chỉ thực hiện được một dịch vụ là điều tiết nước phục vụ sản xuất*). Đối với dịch vụ bao tiêu sản phẩm cho thành viên, các HTX còn thụ động trong việc tiếp cận với khách hàng, đa số có tâm lý “ngồi chờ” khách hàng tự tìm đến đơn vị để mua hàng. Xây dựng cảnh đồng lớn, dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất chưa được đầu tư; vốn ít, tình trạng sản xuất còn nhỏ lẻ, manh mún; thiếu máy móc thiết bị phục vụ sản xuất, lệ thuộc tư nhân, ít muốn đầu tư vào các mô hình sản xuất mới.

Bốn là, về sản phẩm hàng hóa của HTX.

Hầu hết sản phẩm của HTX hiện nay là sản phẩm thô và không có đăng ký nhãn hiệu hàng hóa. Mức độ nhận thức về xây dựng thương hiệu và bộ nhận dạng thương hiệu HTX còn rất hạn chế. Chưa có HTX nào quan tâm xây dựng logo và thương hiệu cho sản phẩm của HTX.

Năm là, về phương thức phân phối thu nhập.

Đa số các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện hoạt động kém hiệu quả, thiếu sự liên kết giữa HTX với thành viên, vốn ít, cơ sở vật chất hạ tầng của HTX đã xuống cấp trầm trọng, thiếu trang thiết bị và máy móc phục vụ sản xuất... dẫn đến lợi nhuận bình quân hàng năm thấp, phân phối lợi nhuận còn ít và nhiều HTX chưa chú trọng vấn đề này, một số HTX chưa phân phối lợi nhuận cho thành viên HTX.

STT	Năm Thực hiện	Tổng thu	Tổng chi	Lãi trước thuế	Trích lập các Quỹ	Phân phối lãi cổ phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	2012	3.324.044.238	2.789.331.965	534.712.273	129.243.807	157.964.656	Khoản

2	2013	3.246.199.447	2.751.230.492	494.968.955	122.594.230	149.837.393	chi khác: khẩu hao
3	2014	3.095.504.512	2.706.843.087	388.661.425	84.556.000	103.350.560	tài sản, đóng thuế,
4	2015	3.033.712.010	2.628.351.556	405.360.545	87.250.322	106.638.000	luong...

Bảng doanh thu và phân phối lợi nhuận của HTXNN Kinh doanh tổng hợp Vạn Lương I, giai đoạn 2012 – 2015.

b) Nguyên nhân

- Nhận thức về HTX kiểu cũ đã in sâu vào người dân, nói đến HTX, người ta sẽ nghĩ đến góp tài sản vào cho tập thể sử dụng, mà không phải góp vốn để đầu tư sản xuất, kinh doanh và sinh lời. Vì vậy, nhiều người không còn mặn mà đối với hình thức kinh tế hợp tác.

- Cán bộ quản lý và thành viên HTX đa phần là những người lớn tuổi, trình độ thấp, làm việc theo kinh nghiệm và chưa được đào tạo bài bản về quản lý HTX kiểu mới, kiến thức quản trị kinh doanh.

- HTX hoạt động sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, chưa xây dựng vùng sản xuất tập trung.

- Hầu hết HTX chưa mạnh dạn đầu tư vào các hoạt động kinh doanh.

- Các HTX chưa xây dựng được phương án huy động vốn từ thành viên HTX và các nhà đầu tư, để mở rộng hoạt động của HTX.

3.2.5. Các giải pháp thực hiện

- Cấp ủy và UBND các xã, thị trấn cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về HTX nhằm thống nhất và nâng cao nhận thức về bản chất, vai trò và những quy định, chính sách đối với kinh tế hợp tác; Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên trong phát triển kinh tế hợp tác; Tăng cường công tác quản lý nhà nước, tăng cường vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân, hội trong phát triển kinh tế hợp tác; phổ biến chương trình phát triển kinh tế hợp tác tại các Hội nghị, buổi sinh hoạt cộng đồng tại cơ sở... nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, nhất là đối với cán bộ, đảng viên cấp cơ sở (thôn, xã). Huy động các

tổ chức chính trị, đoàn thể tham gia, phối hợp phát triển kinh tế hợp tác, vận động và phát triển Hợp tác xã.

Ngoài ra, cần phải thay đổi cách thức tuyên truyền theo hướng giúp người dân dễ hiểu và dễ tiếp nhận hơn, như treo băng – rôn, khẩu hiệu, thiết kế tờ rơi tuyên truyền về HTX và đặt tại các trụ sở thôn, xã... để người dân hiểu rõ về HTX kiểu mới, đó là vào HTX để liên kết vốn, sản xuất và tiêu thụ có định hướng, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ nhau trong quá trình hội nhập, nâng cao hiệu quả kinh tế...

- Các HTX cử cán bộ tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý HTX do UBND tỉnh, Liên minh HTX tỉnh và các cơ quan liên quan tổ chức. Các cơ quan chủ trì tổ chức tập huấn cần thiết kế các khóa học kết hợp tư vấn đồng hành, hướng dẫn cán bộ quản lý HTX thực hành kiến thức đã học nhằm nâng cao kỹ năng quản lý, điều hành HTX, học hỏi kinh nghiệm và áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn hoạt động của HTX. Tổ chức tham quan, học tập những mô hình HTX hoạt động hiệu quả trong và ngoài tỉnh.

- Giải pháp nâng cao trình độ cho bộ máy quản lý và điều hành HTX:

UBND huyện có thể xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực cho lĩnh vực kinh tế hợp tác trên địa bàn huyện, đưa những sinh viên là đối tượng thuộc nguồn cán bộ dự bị dài hạn của tỉnh nhưng chưa được bố trí việc làm về đảm nhiệm chức vụ Giám đốc HTXNN, chú trọng những cán bộ dự bị tốt nghiệp chuyên ngành về kinh tế, quản trị kinh doanh.

Ngoài ra, các HTXNN có thể xây dựng kế hoạch hỗ trợ và tạo nguồn cán bộ cho HTX, tức là liên kết với các trường Trung học, các trung tâm đào tạo nghề, các Trường trung cấp, từ đó, tìm kiếm những đối tượng phù hợp với nhu cầu của HTX và có cam kết làm việc tại HTX sau khi hoàn thành chương trình đào tạo để thực hiện các chính sách hỗ trợ đào tạo. Khi thực hiện liên kết với các trường, HTX có thể đề nghị trường xây dựng khung chương trình đào tạo gắn với thực tiễn để đào tạo được nguồn cán bộ quản lý, kế toán, nhân viên kỹ thuật... vừa có kiến thức, vừa có kinh nghiệm cho HTX trong tương lai.

- UBND các cấp và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện và hướng dẫn cụ thể để HTX tiếp cận các chính sách hỗ trợ đối với HTX; xem xét, thực hiện các chính sách về đất đai đối với HTX và có chỉ đạo trực tiếp đối với các tổ chức tín dụng để HTX tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi.

- Ngoài ra, HTX có thể áp dụng một số giải pháp như:

+ Tuyên truyền về HTX kiểu mới và các quy định về HTX để nâng cao nhận thức cho thành viên của các HTX, đồng thời, công khai về tài chính, kế toán trong HTX nhằm tạo lòng tin và thu hút được nguồn vốn từ các thành viên, từ đó nâng cao nguồn tài chính cho HTX.

+ Các HTX cần tìm tòi, thử nghiệm nhiều giống lúa mới để xác định loại giống đạt năng suất cao, chất lượng tốt, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và chủ động nhân rộng mô hình, tìm kiếm nguồn tiêu thụ cho nông sản hoặc sản xuất với quy mô lớn để không bị thương lái ép giá, từ đó dần thay thế những giống lúa cũ đã thoái hóa, nhiễm sâu bệnh nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất tại địa phương.

+ Các HTX xác định đối tượng cây trồng phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, xây dựng kế hoạch sản xuất, kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất để hình thành các vùng nguyên liệu đạt chất lượng tốt; các HTX chủ động tìm kiếm, tiếp cận đối tác hoặc thông qua các mối quan hệ (các cơ quan nhà nước hỗ trợ giới thiệu) để tham gia vào các chuỗi liên kết bao tiêu sản phẩm cho thành viên HTX và nông dân. Ví dụ: Xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ nông sản đậu phộng tại xã Vạn Phú, bắp tại xã Xuân Sơn, tỏi sả tại xã Vạn Hưng... ; Ngoài ra, HTX có thể xây dựng kế hoạch sản xuất theo hướng GAP đối với sản phẩm lúa, tỏi, đậu phộng..., từ đó tiếp cận các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất của nhà nước về thực hành nông nghiệp sạch hoặc kêu gọi đầu tư từ các công ty về nông nghiệp GAP.

+ Xây dựng nhãn hiệu cho sản phẩm của HTX, từ đó phát triển thành thương hiệu cho sản phẩm của HTX. Ví dụ: xây dựng nhãn hiệu tập thể và đăng ký bảo hộ cho sản phẩm lúa giống, tỏi,...

3.3. Khả năng áp dụng của sáng kiến

Giải pháp này sẽ giúp các HTX nâng cao năng lực quản lý HTX, tăng cường vai trò quản lý, điều hành sản xuất nông nghiệp tại địa bàn hoạt động và nâng cao hiệu quả kinh tế của HTX. Giải pháp có thể áp dụng tại các HTXNN trên địa bàn huyện.

3.4. Dự kiến hiệu quả của sáng kiến

3.4.1. Hiệu quả đối với HTX

- Hoàn thiện bộ máy quản lý, điều hành của HTXNN trên địa bàn huyện, nâng cao trình độ, năng lực của Giám đốc HTX, thu hút được nguồn nhân lực trình độ cao làm việc tại HTX.
- Tất cả thành viên HTX đều tham gia góp vốn (*tiền mặt hoặc tài sản được quy ra tiền*) để HTX đầu tư phát triển sản xuất.
- Tất cả HTXNN thực hiện được các dịch vụ như: làm đất, thủy lợi, thu hoạch.

- Dự kiến thay thế khoảng 50% diện tích sản xuất giống lúa cũ, đã thoái hóa (như ML 202, ML 48...) sang sản xuất giống lúa mới, năng suất cao, chất lượng tốt (như ANS1, ĐT 45, AN 27, Đài Thơm 8...).
- Dự kiến xây dựng được 01 mô hình sản xuất tối theo hướng GAP và tham gia 02 chuỗi liên kết giá trị (tối và đậu phộng).
- Dự kiến xây dựng được ít nhất 01 nhãn hiệu tập thể cho sản phẩm của HTX.

3.4.2. Hiệu quả xã hội

- Tạo việc làm cho một bộ phận sinh viên mới ra trường, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp trên toàn huyện.
- Áp dụng sáng kiến có thể góp phần xây dựng nền nông nghiệp bền vững, đảm bảo đầu ra cho nông sản tại địa phương.
- Góp phần tăng uy tín của các HTXNN trong điều hành sản xuất nông nghiệp tại địa bàn hoạt động.
- Thông nhất và nâng cao nhận thức về kinh tế hợp tác, hợp tác xã.

3.5. Những người tham gia tổ chức áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có)

3.6. Các thông tin cần được bảo mật

3.7. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến

3.8. Tài liệu kèm (nếu có)

4. Cam kết không sao chép hoặc vi phạm bản quyền

Vạn Ninh, ngày tháng năm 2017

Tác giả sáng kiến



Nguyễn Thị Tô Nữ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO

KẾT QUẢ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN ĐÃ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

1. Họ và tên: NGUYỄN THỊ TỐ NỮ

2. Tên sáng kiến: “Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa”.

3. Thời gian áp dụng: Từ tháng 10/2017 đến tháng 11/2018

4. Địa chỉ đã áp dụng sáng kiến:

- UBND xã Vạn Phú.
- UBND xã Vạn Lương.

5. Tổng số tiền cơ sở công nhận sáng kiến trả thù lao cho tác giả sáng kiến: không.

6. Hiệu quả áp dụng sáng kiến:

- Nhìn nhận và có đánh giá khách quan về thực trạng hoạt động của các HTXNN trên địa bàn, từ đó khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX hoạt động, đem lại hiệu quả kinh tế cho HTX và thành viên HTX; Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý các HTX đã tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý HTX.

- Triển khai thực hiện và hướng dẫn cụ thể để các HTX dần tiếp cận được các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác của Nhà nước. Trong năm 2018, các HTX trên địa bàn đã tiếp cận được nguồn kinh phí hỗ trợ tổ chức lại và thành lập mới HTX; Hỗ trợ xây dựng mô hình sản xuất tối theo hướng VietGAP cho HTX sản xuất tỏi Vạn Hưng.

- Thông qua tuyên truyền về Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn giúp người dân hiểu hơn về bản chất HTX kiểu mới, từ đó tham gia vào HTX.

- Ngoài ra, các HTX đã áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho xã viên, như: Chủ động chuyển đổi cơ cấu giống lúa, thay thế một số diện tích sản xuất giống lúa cũ, đã thoái hóa như ML 202, ML 48 sang sản xuất giống lúa mới cho năng suất cao, chất lượng tốt như ANS1, ĐT 45, AN 27; Phối hợp xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng đạt hiệu quả (*Trong năm 2018, toàn huyện đã chuyển đổi cây trồng*



trên đất lúa được khoảng: 41,81 ha, trong đó: Cây ngô: 16,06 ha; Cây đậu phộng: 17,49 ha; Khoai các loại: 8,26 ha).

- Hiệu quả xã hội mang lại là góp phần xây dựng nền nông nghiệp bền vững, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp trên toàn huyện; Góp phần tăng uy tín của các HTXNN trong điều hành sản xuất nông nghiệp tại địa bàn hoạt động.

7. Phạm vi áp dụng sáng kiến:

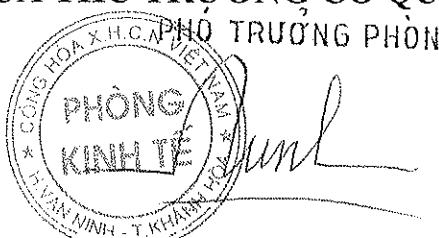
- Các HTXNN trên địa bàn huyện Vạn Ninh.
- Đơn vị, địa phương khác trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa: không./.

XÁC NHẬN

Vạn Ninh, ngày tháng năm 2018

CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

Tác giả sáng kiến



Nguyễn Văn Dũng

Nguyễn Thị Tố Nữ



Số: 336/BC-UBND

Vạn Phú, ngày 17 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả áp dụng sáng kiến đã được công nhận

Nhận được sáng kiến “Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa” đã được công nhận của tác giả Nguyễn Thị Tố Nữ, Nhân viên Phòng Kinh tế huyện Vạn Ninh.

UBND xã Vạn Phú đã áp dụng một số giải pháp của sáng kiến và đạt một số kết quả như:

- Nhìn nhận và có đánh giá khách quan về thực trạng hoạt động của các HTXNN trên địa bàn, từ đó khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX hoạt động, đem lại hiệu quả kinh tế cho HTX và thành viên HTX; Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý các HTX đã tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý HTX.

- Triển khai thực hiện và hướng dẫn cụ thể để các HTX dần tiếp cận được các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác của Nhà nước. Trong năm 2018, 02 HTX trên địa bàn đã tiếp cận được nguồn kinh phí hỗ trợ tổ chức lại HTX theo Luật HTX năm 2012.

- Thông qua tuyên truyền về Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn giúp người dân hiểu hơn về bản chất HTX kiểu mới, từ đó tham gia vào HTX.

- Ngoài ra, các HTX đã áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho xã viên, như: Chủ động chuyển đổi cơ cấu giống lúa, thay thế một số diện tích sản xuất giống lúa cũ, đã thoái hóa như ML 202, ML 48 sang sản xuất giống lúa mới cho năng suất cao, chất lượng tốt như ANS1, ĐT 45, AN 27; Phối hợp xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng đạt hiệu quả.

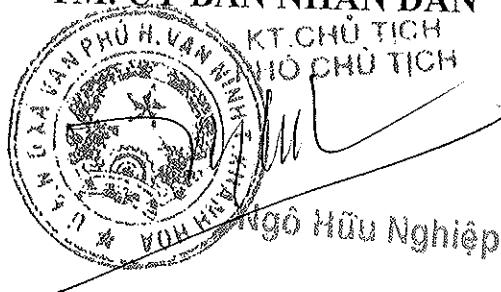
- Hiệu quả xã hội mang lại là góp phần xây dựng nền nông nghiệp bền vững, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp trên toàn huyện; Góp phần tăng uy tín của các HTXNN trong điều hành sản xuất nông nghiệp tại địa bàn hoạt động.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai sáng kiến “Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa” tại xã Vạn Phú./.

Nơi nhận:

- HD đánh giá tầm ảnh hưởng sáng kiến huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN





Số: /80 /BC-UBND

Vạn Lương, ngày 17 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO

Kết quả áp dụng sáng kiến đã được công nhận

Nhận được sáng kiến “Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa” đã được công nhận của tác giả Nguyễn Thị Tô Nữ, Nhân viên Phòng Kinh tế huyện Vạn Ninh.

UBND xã Vạn Lương đã áp dụng một số giải pháp của sáng kiến và đạt một số kết quả như:

- Nhìn nhận và có đánh giá khách quan về thực trạng hoạt động của các HTXNN trên địa bàn, từ đó khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX hoạt động, đem lại hiệu quả kinh tế cho HTX và thành viên HTX; Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý các HTX đã tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý HTX.

- Triển khai thực hiện và hướng dẫn cụ thể để các HTX dần tiếp cận được các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác của Nhà nước. Trong năm 2018, các HTX trên địa bàn đã tiếp cận được nguồn kinh phí hỗ trợ tổ chức lại HTX theo Luật HTX năm 2012.

- Thông qua tuyên truyền về Luật HTX năm 2012 và các văn bản hướng dẫn giúp người dân hiểu hơn về bản chất HTX kiểu mới, từ đó tham gia vào HTX.

- Ngoài ra, các HTX đã áp dụng những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao thu nhập, ổn định đời sống cho xã viên, như: Chủ động chuyển đổi cơ cấu giống lúa, thay thế một số diện tích sản xuất giống lúa cũ, đã thoái hóa như ML 202, ML 48 sang sản xuất giống lúa mới cho năng suất cao, chất lượng tốt như ANS1, ĐT 45, AN 27; Phối hợp xây dựng kế hoạch chuyển đổi cây trồng đạt hiệu quả.

- Hiệu quả xã hội mang lại là góp phần xây dựng nền nông nghiệp bền vững, góp phần giảm tỷ lệ thất nghiệp trên toàn huyện; Góp phần tăng uy tín của các HTXNN trong điều hành sản xuất nông nghiệp tại địa bàn hoạt động.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai sáng kiến “Đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa” tại xã Vạn Lương./.

Nơi nhận:

- HD đánh giá tầm ảnh hưởng sáng kiến huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH

Ngô Xuân Phú

